

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày 27- 5- 2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Linh và ông Hoàng Đức Bảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Phú L, xã Triệu T, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Phú Th, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Phú L, xã Triệu T, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 01 năm 2021 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày: Bà Võ Thị H và ông Nguyễn Phú Th tự nguyện yêu nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Triệu T, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr vào ngày 28 tháng 7 năm 2009. Sau ngày cưới, vợ chồng sống chung cùng bố mẹ bên chồng tại thôn Phú L, xã Triệu T. Cuối năm 2010 thì vợ chồng thuê nhà ở riêng tại thị xã Quảng Trị. Trong thời gian chung sống vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, đỉnh điểm từ tháng 3/2020 đến nay, nguyên nhân chủ yếu là do ông Thham chơi bạn bè, cờ bạc, ghen tuông vô cớ, ích kỷ. Đã nhiều lần hai bên gia đình nội, ngoại giải hoà nên bà H cũng tạo cho ông Th nhiều cơ hội để sửa sai. Tuy nhiên, ông Th không thay đổi cách sống mà thậm chí vào tháng 6/2020, ông Th còn cầm dao về nơi làm việc của bà H để đe dọa bà

Hvà những người bạn thân quen của bà Hoa, vì vậy, bà Hđã bỏ về nhà bố mẹ đẻ của mình ở, Bà Hvà ông Thđều thoả thuận vợ chồng sống xa nhau một thời gian để cùng nhìn nhận bản thân. Trong thời gian sống ly thân, ông Thham mê cờ bạc và dùng những lời lẽ xúc phạm, đe dọa bà Hoa. Với những lý do trên bà Hthấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, quan hệ hôn nhân không đạt được mục đích. Vì vậy, bà Hđề nghị Tòa án giải quyết cho bà Hđược ly hôn với ông Nguyễn Phú Th.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung là cháu Nguyễn Vũ Phương V, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2009 và cháu Nguyễn Vũ Phương L, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2012; Hiện tại, cháu Vđang do ông Thnuôi dưỡng, cháu Lđang do bà Hnuôi dưỡng. Nếu ly hôn, bà Hcó nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vũ Phương L; giao cháu Nguyễn Vũ Phương V cho ông Thtrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 08/3/2021 và tại phiên toà, bị đơn ông Nguyễn Phú Th trình bày: Ông Thđồng ý với ý kiến của bà Võ Thị H đã trình bày về thời gian chung sống, thời gian kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng thì ông Ththừa nhận: Nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn như bà Htrình bày là đúng. Tuy nhiên, do bị ức chế từ người khác đã gây ra mâu thuẫn cho vợ chồng nên ông Thcó dọa dẫm vợ để mong vợ chồng hạnh phúc; hiện nay ông Thđã bỏ rượu chè, cờ bạc, chí thú làm ăn, ông Thvẫn còn thương yêu bà Hvà mong bà Htha thứ để vợ chồng đoàn tụ, nuôi dạy con cái.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung là cháu Nguyễn Vũ Phương V, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2009 và cháu Nguyễn Vũ Phương L, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2012; Hiện tại, cháu Vđang do ông Th nuôi dưỡng, cháu Lđang do bà Hnuôi dưỡng. Nếu ly hôn, ông Thcó nguyện vọng giao cả hai cháu cho bà Htrực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng, ông Thcấp dưỡng nuôi hai con chung 2.800.000 đồng/ tháng cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động.

Tại phiên toà, ông Thđồng ý với nguyện vọng về con chung của bà Hoa: Giao cháu Lcho bà Htrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Vcho ông Thtrực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu bà Hkhó khăn về kinh tế và có yêu cầu thì ông Thsẽ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Linh.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 26 tháng 3 năm 2021 của cháu Nguyễn Vũ Phương V trình bày: Cháu Vhiện đang sống cùng với bố và ông bà nội. Cháu mong muốn bố mẹ cháu hạnh phúc. Nếu phải lựa chọn thì cháu có nguyện vọng được ở với

mẹ. Do hiện tại mẹ cháu không đủ điều kiện để nuôi cả hai chị em nên cháu sẽ ở cùng với bố một thời gian để tiện việc học hành.

Tại bản trình bày ý kiến ngày 26 tháng 3 năm 2021 của cháu Nguyễn Vũ Phương L trình bày: Cháu Lhiện đang sống với mẹ tại nhà bà ngoại, được gia đình chăm sóc rất chu đáo; nếu bố mẹ cháu không thể sống chung với nhau thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu không thể sống xa mẹ cháu được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong phát biểu ý kiến đối với việc giải quyết vụ án như sau:

- Về phần thủ tục: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã chấp hành đúng theo trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định. Đối với nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70,71,72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà Võ Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Phú Th; áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao cháu Nguyễn Vũ Phương V, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2009 cho ông Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Vũ Phương L, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2012 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; bà H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã thể hiện:

- Về quan hệ Hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Võ Thị H và ông Nguyễn Phú Th là hôn nhân hợp pháp theo đúng quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn mà đỉnh điểm từ tháng 3/2020 cho đến nay. Nguyên nhân chủ yếu là do ông Th tham chơi, rượu chè, cờ bạc và ghen tuông vô cớ, thậm chí còn cầm dao đe dọa bà Hoa. Bà H đã cố gắng níu kéo hạnh phúc gia đình nhưng ông Th vẫn không thay đổi cách sống nên bà H bỏ về nhà bố mẹ đẻ của mình ở từ tháng 6/2020 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Nguyễn Phú Th thừa nhận trong quá trình chung sống, ông Th có ham chơi, rượu chè, cờ bạc dẫn đến vợ chồng to tiếng, cãi vã lẫn nhau, thậm chí do bị ức chế từ người khác đã gây mâu thuẫn cho vợ chồng nên ông Th có cầm dao đe dọa bà H để mong giữ hạnh phúc gia đình. Từ khi bà H bỏ về nhà bố mẹ đẻ của mình ở, ông Th đã nhiều lần đến xin lỗi bà H và bố mẹ bà Hoa, ông Th hứa sẽ từ bỏ rượu chè, cờ bạc để chí thú làm ăn và mong bà H cho ông Th một cơ hội để ông Th sửa chữa sai lầm. Ông Th vẫn còn thương yêu bà H và mong muốn được đoàn tụ vợ chồng để nuôi dạy con cái. Tuy nhiên, bà H cho rằng: Bà H đã cho ông Th nhiều cơ hội nhưng ông Th chỉ hứa suông, thậm chí ông Th còn viết cả bản cam kết nhưng ông Th không thực hiện

dẫn đến bà Hmất niềm tin từ ông Thvà không còn tình cảm với ông Thnữa nên bà Hcương quyết xin ly hôn với ông Thành. Tòa án đã tiến hành hoà giải nhiều lần, đồng thời tạo điều kiện để hai bên có thời gian khắc phục, cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng từ khi xảy ra mâu thuẫn cho đến khi bà Hgửi đơn ly hôn đến Tòa án, ông Thkhông có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Triệu Tài về tình trạng hôn nhân giữa bà Hvà ông Ththể hiện: Từ khoảng năm 2020 cho đến nay, ông Thvà bà Hsống không được hoà thuận, hiện tại vợ chồng sống ly thân. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà Hvà ông Thđã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được, hơn nữa, thời gian vợ chồng mâu thuẫn kéo dài, thậm chí vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2020 cho đến nay nhưng không ai có giải pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng nên cần chấp nhận yêu cầu của bà Hoa, xử cho bà Võ Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Phú Th là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bà Hcó nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vũ Phương L vì hiện tại cháu Lcòn nhỏ và đã sống ổn định cùng bà Htừ khi hai vợ chồng sống ly thân đến nay; giao cháu Nguyễn Vũ Phương V cho ông Thtrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì cháu Vđang do ông Thnuôi dưỡng từ tháng 6/2020 cho đến nay, cháu đã quen với môi trường mới và đang có cuộc sống ổn định. Ông Thcó nguyện vọng giao cả hai cháu cho bà Htrực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng vì việc chia rẽ hai cháu sẽ ảnh hưởng đến tâm lý của các cháu sau này. Hơn nữa, ông Thchưa có nơi ở ổn định nên khó khăn trong việc chăm sóc con, ông Thcó nguyện vọng cấp dưỡng nuôi 02 cháu mỗi tháng 2.800.000 đồng.

Tại phiên toà, ông Ththay đổi ý kiến về việc nuôi con; ông Thvà bà Hthoả thuận giao cháu Vcho ông Thtrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Lcho bà Hoa, trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Trước thời điểm mở phiên toà, ông Thvà bà Hcó tranh chấp nuôi con nhưng tại phiên toà, ông Thvà bà Hthoả thuận về việc người trực tiếp nuôi con, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Đây là sự tự nguyện thoả thuận của các bên và phù hợp với nguyện vọng của các cháu Vvà Linh nên cần công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 81 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, bà Hvà ông Thđều thống nhất tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Hphải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 khoản 2 Điều 81; Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình:

- **Về quan hệ Hôn nhân:** Xử cho bà Võ Thị H được ly hôn ông Nguyễn Phú Th.

- **Về con chung:** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Giao cháu Nguyễn Vũ Phương L, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2012 cho bà Võ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Vũ Phương V, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2009 cho ông Nguyễn Phú Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H và ông Th có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử buộc bà Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004707 ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong. Bà Võ Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- THADS huyện Triệu Phong;
- Ủy ban ND xã Triệu Tài;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư .

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Lan Hương

